

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THANH HÓA  
**SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SNN&PTNT-KHTC

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2021

V/v tham gia ý kiến về nội dung đề án xây dựng vùng huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa đến năm 2045.

Kính gửi: Sở Xây dựng Thanh Hóa.

Nhận được Văn bản số 4937/GM-SXD ngày 15/7/2021 của Sở Xây dựng về việc Hội nghị thẩm định đề án xây dựng vùng huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa đến năm 2045; sau khi nghiên cứu hồ sơ, theo chức năng, nhiệm vụ được giao, Sở Nông nghiệp và PTNT có ý kiến như sau:

1. Về các căn cứ pháp lý: Đề nghị bổ sung Luật Lâm nghiệp, Luật Đất đai, Luật Phòng chống thiên tai; Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 11/01/2019 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa về tích tụ, tập trung đất đai để phát triển nông nghiệp quy mô lớn, công nghệ cao đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

2. Đánh giá tổng quan thực trạng và nguồn lực phát triển vùng

- Hiện trạng kinh tế vùng (trang 15), đề nghị đánh giá cụ thể hiện trạng phát triển nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện, trên cơ sở đó phân tích, nhận định, định hướng phát triển quy hoạch vùng cho phù hợp.

- Về hiện trạng sử dụng đất: Theo thuyết minh đề án Quy hoạch xây dựng vùng huyện Bá Thước (trang 22), đất lâm nghiệp có rừng là 58.898,23 ha (gồm: Đất rừng đặc dụng 12.383,11 ha; đất rừng phòng hộ 11.483,80 ha; đất rừng sản xuất 35.031,32 ha). Tuy nhiên, theo số liệu hiện trạng rừng năm 2020 được Chủ tịch UBND tỉnh công bố tại Quyết định số 678/QĐ-UBND ngày 26/02/2021, diện tích đất có rừng huyện Bá Thước là 57.263,08 ha (đất rừng đặc dụng 11.969,99 ha; đất rừng phòng hộ 10.021,32 ha; đất rừng sản xuất 35.271,77 ha). Đề nghị huyện Bá Thước xem xét, điều chỉnh theo số liệu nêu trên cho phù hợp.

- Về hiện trạng hệ thống hạ tầng cấp thoát nước, phòng chống thiên tai: Thuyết minh quy hoạch đánh giá hiện trạng đất nông nghiệp chiếm hơn 90% tổng diện tích đất tự nhiên; trong đó diện tích đất trồng lúa và cây hàng năm khoảng 11.200 ha (chiếm 13% diện tích đất tự nhiên) nhưng chưa đánh giá cụ thể hạ tầng công trình thủy lợi phục vụ cấp nước cho nông nghiệp trên địa bàn huyện; chưa đánh giá các công trình cấp nước sinh hoạt tập trung từ Chương trình mục tiêu Quốc gia nước sạch và VSMTNT, Chương trình 134, Chương trình 135 và một số tổ chức nước ngoài tài trợ. Về phòng chống thiên tai, chưa thể hiện các nội dung đánh giá rủi ro các loại hình thiên tai thường xảy ra ở khu vực lập Quy hoạch (bão, áp thấp nhiệt đới, lốc sét, mưa lớn, ngập lụt, lũ quét, sạt lở đất...). Đề nghị bổ sung đánh giá hiện trạng hệ thống công trình thủy lợi (hồ, đập, trạm bơm, kênh mương), các công trình cấp nước sinh hoạt tập trung đã được đầu tư (công trình còn hoạt động hiệu quả, xuống cấp, hư hỏng...); rà soát, đánh giá các khu vực có nguy cơ cao xảy ra lũ ống, lũ quét, sạt lở đất, mất an toàn dân cư và

sản xuất làm cơ sở cho việc quy hoạch quỹ đất để thực hiện di chuyển ra khỏi nơi ảnh hưởng thiên tai đảm bảo ổn định đời sống và sản xuất, giảm thiểu tác động của thiên tai đến quá trình phát triển kinh tế - xã hội, giảm thiểu tác động xấu đến môi trường và làm tăng nguy cơ thiên tai theo quy định tại Điều 16 Luật Phòng, chống thiên tai

### 3. Định hướng phát triển và giải pháp quy hoạch

- Đề nghị định hướng rõ quy hoạch vùng phải bám sát Quy hoạch tỉnh Thanh Hóa thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 “Hướng phát triển trọng tâm: Phát triển ngành du lịch thành ngành kinh tế mũi nhọn trên cơ sở các tiềm năng hiện có của địa phương, tập trung vào các sản phẩm du lịch nghỉ dưỡng, trải nghiệm văn hóa cộng đồng, khám phá cảnh quan thiên nhiên. Phát huy lợi thế địa hình, lựa chọn cây gỗ lớn và vật nuôi phù hợp để hình thành các vùng sản xuất nông nghiệp tập trung, ứng dụng công nghệ vào sản xuất. Phát triển công nghiệp chế biến nông, lâm sản, thức ăn chăn nuôi, tiểu thủ công nghiệp và làng nghề truyền thống gắn với phát triển du lịch trải nghiệm làng nghề”.

- Việc đầu tư xây dựng mới hoặc nâng cấp khu đô thị, điểm dân cư nông thôn và công trình hạ tầng kỹ thuật cần quan tâm bảo đảm yêu cầu về phòng, chống thiên tai theo quy định tại Điều 19 Luật Phòng, chống thiên tai; không quy hoạch các công trình xây dựng vào rừng đặc dụng, rừng tự nhiên, tuân thủ theo Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; Khoản 2, Điều 14 Luật Lâm nghiệp năm 2017 “*không chuyển đổi mục đích sử dụng rừng tự nhiên hiện có sang mục đích khác trừ các dự án phục vụ cho mục đích quốc phòng, an ninh, hoặc các dự án đặc biệt, cấp thiết khác do Chính phủ quyết định*” và các quy định pháp luật hiện hành.

- Trên cơ sở đánh giá cụ thể hiện trạng hệ thống hạ tầng thủy lợi, nước sạch nông thôn và phòng chống thiên tai để đưa ra các giải pháp cụ thể đầu tư xây dựng, nâng cấp các công trình đã xuống cấp nhằm đảm bảo nguồn ổn định cấp nước phục vụ nông nghiệp, dân sinh và an toàn công trình thích ứng với tình hình biến đổi khí hậu.

Đề nghị Sở Xây dựng tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Giám đốc Sở (để b/c);
- Lưu: VT, KHTC.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Hoài Nam**